

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2025/HS-ST
Ngày: 04 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thanh Nhanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Phượng.
2. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Đức H**, sinh ngày 14 tháng 5 năm 1999; tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký thường trú: phường T, Quận X, Thành phố H; Chỗ ở hiện nay: phường T, Quận X, Thành phố H; nghề nghiệp: kinh doanh tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đức T và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Tài L và 01 con (sinh năm 2020); tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: xấu (bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích, cụ thể: Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tuyên phạt 03 năm tù tại Bản án số 17/2016/HSST, ngày 02/3/2016, về Tội cướp tài sản, bị cáo chấp hành xong ngày 15/02/2018. Ngoài ra sau khi phạm tội trong vụ án này, bị cáo Mai Đức H thực hiện hành vi phạm tội khác và bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 17 năm 06 tháng tù về 02 tội gồm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST, ngày 15/7/2024. Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại

Trại giam Long Hòa, thuộc địa phận tỉnh Long An, thời gian chấp hành án được tính kể từ ngày 31/10/2023).

(Có mặt).

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Tài L1, (Vắng mặt).
2. Nguyễn Văn C, (Vắng mặt).
3. Nguyễn Thiện N, (Vắng mặt).
4. Nguyễn Văn L2, (Vắng mặt).
5. Lý Hữu L3, (Vắng mặt).
6. Nguyễn Văn A, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 5 năm 2023, vợ của bị cáo Mai Đức H là Nguyễn Tài L1 về nhà cha mẹ của Lộc ở ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng. Trong thời gian này L1 có cho Nguyễn Văn C mượn tiền bằng hình thức chuyển khoản 02 lần, mỗi lần 500.000 đồng, tổng cộng là 1.000.000 đồng. Tuy nhiên khi L1 đòi tiền thì C cho rằng chỉ nhận được 01 lần nên trả lại cho L1 500.000 đồng, nên phát sinh mâu thuẫn. Ngày 22/5/2023 L1 gọi điện thoại cho Mai Đức H để nói sự việc. Do đang ở Thành phố Hồ Chí Minh nên H điện thoại cho Chánh để hỏi vì sao không trả tiền thì cả hai phát sinh mâu thuẫn cự cãi qua điện thoại và hẹn gặp nhau trực tiếp tại ấp C, xã T, huyện X để giải quyết mâu thuẫn. Sau khi nói chuyện với C xong thì bị cáo H điện thoại kể lại sự việc cho người bạn tên thường gọi Bảo N, nhà ở thành phố X, tỉnh An Giang (H với N quen biết nhau trong thời gian chấp hành án phạt tù chung tại trại giam Phước Cơ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu) và kêu N đi chung với H xuống gặp Chánh để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn thì N đồng ý. Đến ngày 23/5/2024, Mai Đức H đi xe khách từ Thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố X thì N ra đón H lại một quán cà phê, sau đó N điện thoại kêu thêm khoảng 10 người đi trên 02 xe ô tô loại xe 07 chỗ gồm hiệu Xpander và hiệu Fortuner đến quán. Khi ngồi uống cà phê chung thì bị cáo H biết được tên một số người trong đó gồm tên T, P, N; lúc này H nói muốn nhờ tất cả cùng đi gặp C giải quyết mâu thuẫn thì cả nhóm đều đồng ý đi chung với H nên cùng lên xe để đi đến ấp C, xã T, huyện X. Khi lên xe thì H thấy trên xe Xpander có để sẵn 01 bao tải đựng khoảng 10 cây dao tự chế và gậy 03 khúc ở bên trong nhưng H không biết là do ai chuẩn bị.

Khi gần tới địa phận xã T, huyện X thì cả nhóm dừng xe lại rồi N xuống xe dùng băng keo đen dán che biển số xe lại sau đó lên xe đi tiếp. Khi gần đến nơi thì

Huy gọi điện thoại cho C hỏi đang ở đâu, có trả tiền hay không thì C nói là đang ở quán cà phê Cây Gừa cùng với 02 người anh của C và kêu H đến quán gặp trực tiếp nói chuyện để giải quyết mâu thuẫn. Đến khoảng 14 giờ 40 phút ngày 23/5/2023, H cùng với N và 10 người đi chung trên 02 xe 07 chỗ đi tới đường Tỉnh lộ 936 thuộc ấp C, xã T, huyện X, gần quán cà phê Cây Gừa rồi dừng lại. Khi xuống xe thì tất cả phân chia các cây dao tự chế, gậy 03 khúc đã mang theo sẵn rồi mỗi người đều cầm hung khí trên tay đi bộ về hướng cây cầu bắt từ đường lộ qua kênh nước để đi vào quán cà phê, trong đó bị cáo H cầm 01 cây gậy 03 khúc.

Khi đến giữa cầu thì lúc này trong quán có ông Lý Hữu L3 là Phó Trưởng Công an xã T, do nhận được tin báo trước đó về việc C và H hẹn gặp nhau giải quyết mâu thuẫn nên ông L3 cùng với ông Nguyễn Văn A là Công an viên và 02 người khác là Dân quân tự vệ, cùng mặc thường phục đến quán để biết tình hình, nhìn thấy nhóm bị cáo H cầm hung khí có dấu hiệu nguy hiểm nên đã chủ động bước ra dùng công cụ hỗ trợ là súng bắn đạn cao su để bắn chỉ thiên 01 phát để cảnh cáo. Lúc này chưa biết ông L3 là Công an nên nhóm bị cáo H vẫn tiến tới thì ông L3 bắn thêm 03 phát súng chỉ thiên nữa để ngăn chặn và yêu cầu giải tán, thì nhóm bị cáo H lùi lại bước ra khỏi cầu để về đường Tỉnh lộ 936. Nam cầm 01 vật giống cây súng đứng phía ngoài đường hướng về quán cà phê nổ súng nhưng không gây thương tích cho ai, còn H và một số đối tượng khác khi bước ra ngoài đường la hét, ném đá về phía lực lượng Công an, Dân quân tự vệ và phía quán cà phê nhưng cũng không trúng ai. Lúc này có người la “Có Công an kia” thì nhóm bị cáo H bỏ chạy lên xe đi về hướng xã Đ, huyện X để đi ra đường Quốc lộ. Trên đường đi nhóm của bị cáo H ném bỏ các hung khí là dao, gậy 3 khúc và tháo băng keo che biển số xe rồi đi thẳng về thành phố X, tỉnh An Giang và đến một quán nhậu để cùng nhau tổ chức uống rượu, bia xong thì cả nhóm giải tán, riêng bị cáo H thì đi xe khách về nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 24/5/2023 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện X có văn bản đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X xem xét xử lý nghiêm hành vi gây rối trật tự công cộng theo quy định pháp luật.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng do sau khi tẩu thoát thì bị cáo H cùng các đối tượng trong nhóm đã ném bỏ hung khí phi tang, không xác định được địa điểm nên không truy tìm thu giữ được.

Tại Cáo trạng số: 27/CT-VKS.MX ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Mai Đức H về tội “Gây rối trật tự công cộng”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận Cáo trạng số: 27/CT-VKS.MX ngày 19/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo H; xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST ngày 15/7/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thi hành 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành kể từ ngày tạm giữ ngày 31/10/2023.

- Bị cáo Mai Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng là xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành các hoạt động điều tra, truy tố đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động điều tra, truy tố của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[1.2] Tại phiên tòa, người làm chứng là bà Nguyễn Tài L1, ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Thiện N, ông Nguyễn Văn L2, ông Lý Hữu L3, ông Nguyễn Văn A đều vắng mặt không lý do. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra người làm chứng đã có lời khai rõ ràng và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) xét xử vắng mặt những người làm chứng.

[2] Về nội dung:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Mai Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng số: 27/CT-VKS.MX đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định:

[2.1] Vào khoảng 14 giờ 40 phút ngày 23/5/2023, do có mâu thuẫn trước đôi với Nguyễn Văn C nên sau khi hai bên hẹn gặp nhau nói chuyện giải quyết mâu thuẫn thì bị cáo Mai Đức H đã tập hợp thêm khoảng 10 đối tượng đi trên 02 xe ô tô đi từ thành phố X, tỉnh An Giang để đến quán cà phê Cây Gừa thuộc ấp C, xã T, huyện X, tỉnh Sóc Trăng tìm C để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi nhóm bị cáo H cầm theo nhiều hung khí gồm dao tự chế, gậy 03 khúc để đi vào quán cà phê tìm C thì bị lực lượng Công an xã đang có mặt nổ súng chỉ thiên để ngăn chặn và yêu cầu giải tán. Tuy nhiên bị cáo H cùng nhóm đối tượng vẫn có hành vi la hét, ném đá, bắn súng về phía lực lượng rồi mới lên xe bỏ chạy, mặc dù không gây thương tích cho ai nhưng hành vi của nhóm bị cáo đã làm mất trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho quần chúng nhân dân và cuộc sống sinh hoạt ổn định của cộng đồng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[2.2] Bị cáo Mai Đức H là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ hành vi của mình sẽ ảnh hưởng đến trật tự an ninh xã hội, lối sống lành mạnh ổn định của xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Theo Điều luật này quy định:

“Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng

1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Dùng vũ khí, hung khí hoặc có hành vi phá phách;

...”

Do đó, bị cáo H có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng của pháp luật để có phần giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cụ thể như sau:

[3.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; về nhân thân bị cáo có bà cố tên

Võ Thị C được tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng”, là thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Hiện nay bị cáo đang chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST ngày 15/7/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thi hành 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành kể từ ngày tạm giữ ngày 31/10/2023. Vì vậy, áp dụng các Điều 55 và 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Huy.

[5] Do đó, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST như đã phân tích trên là đúng với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do đó, bị cáo Mai Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mai Đức H.

1.1. Tuyên bố bị cáo Mai Đức Huy phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt bị cáo Mai Đức H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

1.2. Tổng hợp hình phạt trong Bản án hình sự sơ thẩm số 129/2024/HSST ngày 15/7/2024 của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thi hành 10 (mười) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Buộc bị cáo Mai Đức H phải chấp hành hình phạt là 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị tạm giữ là ngày 31 tháng 10 năm 2023.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng

hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021) và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Đức H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Cơ quan T.H.A hình sự - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Cao Thanh Nhanh